

**QUYẾT ĐỊNH**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

**“Điều 2. Thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng**

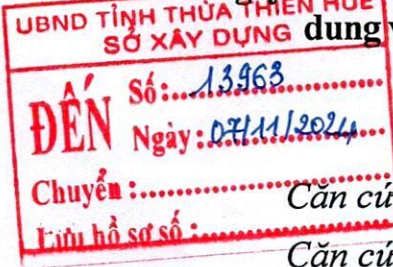
1. Sở Xây dựng cấp phép xây dựng công trình từ cấp II trở lên (trừ các công trình quy định tại khoản 2 điều này).

2. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp cấp giấy phép xây dựng công trình từ cấp II trở lên nằm trong địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý.”

2. Sửa đổi khoản 1 Điều 5 như sau:

“1. Quy mô công trình, nhà ở riêng lẻ cấp giấy phép xây dựng có thời hạn

a) Công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng mới: Công trình được cấp giấy





phép xây dựng có thời hạn có chiều cao tối đa là 02 tầng (không có tầng hầm, tầng bán hầm), tổng chiều cao công trình không quá 10m và tổng diện tích sàn xây dựng không quá 160 m<sup>2</sup>.

b) Công trình, nhà ở riêng lẻ sửa chữa, cải tạo: Quy mô sau khi sửa chữa cải tạo không vượt quá quy mô tại điểm a khoản 1 Điều này. Trường hợp công trình, nhà ở riêng lẻ có quy mô hiện trạng lớn hơn quy mô xác định nêu tại điểm a khoản này thì được sửa chữa, cải tạo giữ nguyên trạng (không tăng quy mô: diện tích xây dựng, tổng diện tích sàn, chiều cao, số tầng).”

## **Điều 2. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Giám đốc Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn; các Chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 11 năm 2024./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- VP: CVP, PCVP và các CV;
- Lưu: VT, CCHC, XD.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT.CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Hải Minh**